

BÁO CÁO

sơ kết 5 năm thực hiện Quy định số 11-QĐ/TW của Bộ Chính trị về trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân

Thực hiện Công văn số 6997-CV/TU ngày 05/4/2024 của Thường trực Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện sơ kết 05 năm thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân, Văn phòng Tỉnh ủy báo cáo kết quả thực hiện, như sau:

I- Kết quả công tác tiếp công dân

Thực hiện Quy định số 11-QĐ/TW, Quy chế số 02-QC/TU ngày 01/10/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy và Kế hoạch tiếp dân hàng năm của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy. Từ năm 2019-2023, Văn phòng Tỉnh ủy đã phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan tham mưu cho đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tiếp công dân định kỳ hàng tháng theo đúng Quy định số 11-QĐi/TW của Bộ Chính trị¹, với 35 lượt (19 lượt tiếp công dân, 16 lượt tiếp doanh nghiệp). Đồng thời, thực hiện chỉ đạo của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy đã chủ động tiếp cận thông tin, thu thập hồ sơ, kịp thời tham mưu, đề xuất đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tổ chức tiếp công dân liên quan đến việc giải quyết đơn, thư

¹ Cụ thể: (1) Vụ việc của bà Nguyễn Thị Hồng Phúc (Trảng Bom); (2) Vụ việc của ông Vũ Hữu Chiến (Biên Hòa); (3) Vụ việc của bà Nguyễn Thị Vị (Nhơn Trạch); (4) Vụ việc của bà Văn Thị Hoa (Biên Hòa); (5) Vụ việc của bà Đặng Thị Diệu (Nhơn Trạch); (6) Vụ việc của ông Thái Xuân Kiên (Long Thành); (7) Vụ việc của bà Phạm Thị Chi (Biên Hòa); (8) Vụ việc của bà Võ Thị Thanh Xuân (Biên Hòa); (9) Vụ việc của ông Võ Anh Tổ Như (Biên Hòa); (10) Vụ việc của ông Từ Văn Trừng (Trảng Bom); (11) Vụ việc của Võ Anh Dũng (con ông Võ Thời) Long Khánh; (12) Vụ việc của ông Nguyễn Minh Thu (Nhơn Trạch); (13) Vụ việc ông Nguyễn Minh Thu (Nhơn Trạch); (14) Vụ việc bà Phạm Thị Chi (Biên Hòa); (15) Vụ việc ông Đào Sỹ Mến (Biên Hòa); (16) Vụ việc bà Nguyễn Cửu Thị Hương Viên (TPHCM); (17) Vụ việc bà Đoàn Thị Hương (Biên Hòa); (18) Vụ việc ông Lê Như Lai (Biên Hòa); (18) Vụ việc ông Vương Đình Thái Cảnh (Biên Hòa); (19) Trần Quốc Bảo và Trần Thị Chuyển (Biên Hòa); (20) Công ty Dầu tầm tơ Tân Lộc; (21) Doanh nghiệp Công ty Gỗ Tiên; (22) Doanh nghiệp Hàn Quốc Tập đoàn TWG; (23) Đại diện Công ty TNHH TSB, (24) Công ty KCMT về đầu tư các dự án BĐS; (25) Công ty Trí Tiên; (26) Công ty CP Tập đoàn Tân Mai; (27) Công ty TNHH Mặt Trời Đồng Nai; (28) Công ty Cp đầu tư hạ tầng Donacoop, (29) Cty TNHH Thành phố Aqua Dona và Waterfront Dona; (30) công dân Nguyễn Thị Diệp (Định Quán); (31) công dân Hồ Thị Gái (Vĩnh Cửu), (32) Công ty CP Tập đoàn Tân Mai; (33) Công ty VSIP; ...

phản ánh, khiếu nại, tố cáo liên quan đến cán bộ, quy trình tổ chức cưỡng chế, bán đấu giá tài sản trong quá trình tổ chức thi hành án đối với Chi Cục thi hành án dân sự Biên Hòa² nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, đúng quy định của pháp luật. Bên cạnh việc rà soát, lựa chọn các vụ việc tiếp công dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy do Ban Nội chính Tỉnh ủy đề xuất, Văn phòng Tỉnh ủy đã tham mưu, đề xuất cho đồng chí Bí thư Tỉnh ủy giao cho các cơ quan có thẩm quyền, nghiên cứu xử lý đơn theo đúng quy định pháp luật, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy theo yêu cầu³.

Tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy về việc nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân gắn với công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, Văn phòng Tỉnh ủy đã tham mưu Thường trực Tỉnh ủy có Công văn số 2986-CV/TU ngày 17/01/2022 xử lý nội dung báo đăng về một số ngành ở Đồng Nai lười tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Nội dung

2- Cụ thể: (1) Vụ việc của bà Phạm Thị Chi phản ánh cán bộ THADS Biên Hòa không thực hiện đúng quy trình, kết quả cưỡng chế thi hành án dân sự và phản ánh kết quả giải quyết tố cáo, khiếu nại liên quan đến công tác cưỡng chế thi hành án đối với quyền sở hữu nhà và quyền sở hữu thửa đất số 77, tờ bản đồ 21, phường Tam Hiệp, Tp Biên Hòa không đúng quy định pháp luật; (2) Vụ việc của bà Võ Thị Thanh Xuân phản ánh đồng chí Lê Lệnh Tuấn - Chấp hành viên Chi Cục Thi hành án dân sự Biên Hòa có hành vi vi phạm trong công tác tổ chức thi hành án làm ảnh hưởng đến lợi ích của bà và tài sản thi hành án, gồm 3 thửa đất: Thửa đất số 112, tờ bản đồ số 27, phường An Hòa, thành phố Biên Hòa, diện tích 174 m²; Thửa đất số 178, tờ bản đồ số 13, phường An Hòa, thành phố Biên Hòa, diện tích 2.545 m² và Thửa đất số 114, tờ bản đồ số 27, phường An Hòa, thành phố Biên Hòa, diện tích 243 m²; (3) Vụ việc liên quan đến việc xử lý đơn của ông Phan Văn Thanh phản ánh việc ngưng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Hợp tác xã Gò Me; (4) xử lý đơn của bà Bùi Thị Thanh Tuyền đề nghị làm rõ nội dung việc không gia hạn triển khai dự án, không cấp phép xây dựng trong khi đủ thời gian gia hạn mà lại thu hồi dự án là trái quy định pháp luật; (4) Vụ việc liên quan đến đơn của ông Trần Minh Lợi phản ánh UBND tỉnh không thực hiện Bản án số 08/2013/HC-ST ngày 4/9/2008 thu hồi diện tích 2945,6 m² đất của Công ty Dầu Tầm tơ Tân Lộc đã có hiệu lực pháp luật; (5) Vụ việc liên quan đến việc xử lý đơn của ông Nguyễn Minh Tuấn kiến nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 95B và 95C, tờ bản đồ số 35, tại xã Bình Sơn, huyện Long Thành; (6) Vụ việc của ông Nguyễn Sinh Tài phản ánh UBND thành phố Biên Hòa cấp 13 Giấy CNQSD đất cho bà Lê Thị Lắm trái quy định pháp luật; (7) Vụ việc liên quan đến xử lý đơn của ông Vụ Thịnh Lợi (đại diện) phản ánh nhà nước thu hồi đất tại các Thửa đất số 70 và Thửa đất số 71, tờ bản đồ số 30 xã Phước Bình, huyện Long Thành để thực hiện "Xây dựng trụ sở UBND xã Phước Bình", nhưng không bồi thường về đất, nhà ở và tái định cư cho các hộ dân theo quy định; (8) Vụ việc ông Nguyễn Song Hào phản ánh việc thu hồi đất 592m² đất thổ cư của gia đình ông (gồm: thửa đất 120 diện tích 346,2m²; thửa 121 diện tích 54,2m²; thửa đất số 122 diện tích 192m²) và 340m² để thực hiện Dự án Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, tại phường An Bình, thành phố Biên Hòa, nhưng không được bồi thường về đất, nhà ở và tái định cư theo quy định; (9) Vụ việc liên quan đến việc xử lý đơn của ông Trịnh Quốc Bảo, ông Phạm Mạnh Hùng và bà Trần Thị Chuyên phản ánh sai phạm liên quan đến dự án tại Phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa;....

³ Đã tham mưu chuyên: Ban Nội chính Tỉnh ủy (62 đơn); Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy (13 đơn), Công an tỉnh (11 đơn), Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh (34 đơn); Thường trực các Huyện ủy 57 đơn (gồm: Trảng Bom (07 đơn), Biên Hòa (20 đơn), Nhơn Trạch (08 đơn), Long Khánh (03 đơn), Thống Nhất (02 đơn), Long Thành (17 đơn), Xuân Lộc (02 đơn), Định Quán (05 đơn), Tân Phú (03 đơn), Vĩnh Cửu (04 đơn)); Ban Dân vận Tỉnh ủy (07 đơn); Quân sự tỉnh 03 đơn; Ban Tổ chức Tỉnh ủy (09 đơn); Ban Cán sự đảng TAND tỉnh (06 đơn); Ban Cán sự đảng VKSND tỉnh (08 đơn); Sở Lao động Thương binh và xã hội tỉnh (02 đơn); Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường (01 đơn); Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Nai; Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh (02 đơn).

liên quan đến việc triển khai thực hiện Công văn số 3809/VPCP-V.I ngày 03/12/2021 của Văn phòng Chính phủ về thực hiện Kết luận thanh tra số 1739/KL-TTCTP ngày 30/9/2021 của Thanh tra Chính phủ về chấp hành pháp luật trong công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; công tác quản lý, sử dụng đất đai và đầu tư xây dựng; công tác quản lý hoạt động khai thác cát trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Tham mưu, thẩm định cho Thường trực Tỉnh ủy ban hành Công văn số 3743-CV/TU ngày 28/7/2022 về tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh, triển khai đến các đồng chí Tỉnh ủy viên, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Tỉnh đoàn, các cấp ủy trực thuộc tỉnh và các ban đảng Tỉnh ủy để quán triệt, chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm việc tiếp công dân, đối thoại, xử lý những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân ở cấp mình và chỉ đạo cấp dưới thực hiện theo đúng quy định. Đồng thời, tiếp tục phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy theo dõi việc chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy liên quan đến nội dung giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan trong việc để xảy ra những hạn chế, thiếu sót đã nêu tại Kết luận thanh tra hàng năm; có hình thức xử lý phù hợp theo quy định của pháp luật đối với các tập thể, cá nhân liên quan; việc chỉ đạo chấn chỉnh, kiểm điểm rút kinh nghiệm về các hạn chế liên quan đến công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, báo cáo kết quả cho Thường trực Tỉnh ủy.

Thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những kiến nghị phản ánh của dân; Quy định số 28-QĐi/TU ngày 11/6/2019 về việc phối hợp giữa Ban Nội chính Tỉnh ủy với Văn phòng Tỉnh ủy, các cơ quan trong xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị gửi đến Tỉnh ủy; định kỳ hàng tháng Văn phòng Tỉnh ủy phối hợp với Ban Tiếp công dân tỉnh dự họp tiếp công dân theo quy định pháp luật tại Trụ sở Ban Tiếp công dân tỉnh⁴ và phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy tham gia

4- Từ năm 2019-2023, đã dự họp nhiều lượt tiếp công dân của đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh, cụ thể: Vụ việc của ông Lê Văn Chuông, địa chỉ phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, nội dung khiếu nại quyết định của UBND thành phố Biên Hòa về việc thu hồi và hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho gia đình ông Chuông; vụ việc của ông Nguyễn Phi Hiệp, địa chỉ khu phố Long Khánh 3, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, nội dung kiến nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình Hiệp; vụ việc của ông Nguyễn Văn Phú, địa chỉ ấp Nhị Hòa, phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, nội dung kiến nghị xem xét tiền sử dụng đất và cấp tái định cư cho gia đình tại thời điểm nhà nước phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ chi thu hồi tài sản trên đất của gia đình ông; vụ việc của ông Nguyễn Hoàng Minh, địa chỉ khu phố Tân Cang, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, nội dung đề nghị thu hồi giấy CNQSD đất cấp sai cho ông Nguyễn Hoàng Minh cho đúng với thực tế, hiện trạng sử dụng đất của gia đình ông; vụ việc của bà Đặng Thị Bình, địa chỉ xã Phước An, huyện Long Thành, nội dung đề nghị

Đoàn kiểm tra chuyên đề trong đó có nội dung gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của người dân và công tác giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của các cơ quan tư pháp liên quan đến những vấn đề bức xúc, nổi cộm trên địa bàn đảm bảo theo quy định. Qua đó, kịp thời tháo gỡ khó khăn trong công tác tiếp dân và xử lý đơn, thư trên địa bàn.

II- Kết quả công tác chỉ đạo xử lý những đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân

Đối với công tác chỉ đạo xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của người dân gửi đến Tỉnh ủy (*đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy*): Qua rà soát số liệu thống kê (*tính từ ngày 18/2/2019 - 31/12/2023*), đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy đã chỉ đạo Văn phòng Tỉnh ủy chuyển **5.328 đơn thư⁵** phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến Tỉnh ủy, giao cho Ban Nội chính Tỉnh ủy nghiên cứu, tham mưu, đề xuất xử lý theo đúng thẩm quyền quy định (trong đó: có 1.020 đơn khiếu nại; 1.124 đơn tố cáo; 326 đơn tin báo, tố giác và 2.912 đơn thư kiến nghị, phản ánh). Nội dung đơn thư chủ yếu liên quan đến đất đai, xây dựng, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (2.471 đơn); lĩnh vực hoạt động của các cơ quan tư pháp (1.200 đơn); khi Nhà nước thu hồi đất (148 đơn), cán bộ (235 đơn) và lĩnh vực khác (1.476 đơn). Kết quả, Ban Nội chính Tỉnh ủy đã tham mưu Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo xử lý xong **5.195/5.328 đơn thư⁶**, đạt tỷ lệ **97,5%** (còn 133 đơn thư đang theo dõi, đơn đốc xử lý theo quy định).

Thực hiện Quy định số 04-QĐi/TW ngày 25/7/2018 của Ban Bí thư và các quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ của cơ quan chuyên trách trong việc tham mưu, đề xuất cho Tỉnh ủy thực hiện công

cấp bổ sung 200 m² đất thổ cư cho gia đình theo đúng quy định pháp luật; vụ việc của bà Bùi Thị Thanh, địa chỉ ấp 6, xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, nội dung đề nghị giải quyết việc tranh chấp đất đai giữa bà Bùi Thị Thanh với ông Nguyễn Hữu Thực; vụ việc của bà Lê Thị Ngọc Hương, địa chỉ 75/7, khu phố 3, phường Hóa An, thành phố Biên Hòa, nội dung đề nghị giải quyết dứt điểm việc cấp giấy CNQSD đất tại thửa số 363, tờ bản đồ số 30, phường Hóa An, thành phố Biên Hòa.....

⁵ 4.075 đơn thư gửi trực tiếp cho đồng chí Bí thư Tỉnh ủy (1.659 đơn thư chuyển đến các địa phương, cơ quan, đơn vị, người đứng đầu rà soát, chỉ đạo giải quyết, 428 đơn thư hướng dẫn, trả lời người dân liên hệ đến các cơ quan, địa phương có thẩm quyền giải quyết, 1.981 đơn thư lưu theo dõi do trùng nội dung, hoặc cùng một người gửi; 1.253 đơn thư gửi cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Tỉnh ủy (492 đơn thư chuyển đến các địa phương, cơ quan, đơn vị, người đứng đầu rà soát, chỉ đạo giải quyết và đang trong thời hạn xử lý, 162 đơn thư hướng dẫn, trả lời người dân liên hệ đến các cơ quan, địa phương có thẩm quyền giải quyết, 599 đơn thư lưu theo dõi do trùng nội dung, hoặc cùng một người gửi.

⁶ 2.087 đơn thư chuyển đến các địa phương, cơ quan, đơn vị, người đứng đầu rà soát, chỉ đạo giải quyết; 428 đơn thư hướng dẫn người dân liên hệ đến các cơ quan, địa phương có thẩm quyền giải quyết; 1.127 đơn thư lưu theo dõi do trùng nội dung, hoặc cùng một người gửi, gửi nhiều lần và có nhiều đơn được tham mưu xử lý trước đó hoặc đơn không có nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh rõ ràng, hiện còn 133 đơn thư đang theo dõi xử lý theo quy định.

tác tiếp dân, xử lý các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của dân gửi đến Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy đã kịp thời báo cáo, tham mưu, đề xuất cho Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan chức năng xem xét, xử lý vụ việc còn tồn đọng, kéo dài, chậm xử lý theo đúng quy định pháp luật⁷. Đồng thời, trong quá trình giải quyết đơn, thư khiếu nại, phản ánh của người dân gửi đến Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy cũng đã chủ động tham mưu, đề xuất bằng phiếu xử lý cho Thường trực Tỉnh ủy nội dung chỉ đạo liên quan đến vụ việc dân phản ánh; kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của các tổ chức và cá nhân có liên quan trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ công không đúng với định pháp luật⁸.

3- Đánh giá chung

3.1- Ưu điểm

Công tác tiếp dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân luôn được Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy (*trực tiếp là đồng chí Bí thư Tỉnh ủy*) quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo ban hành các quy chế, quy định và các văn bản lãnh đạo thực hiện đối với công tác này. Trên cơ sở đó, Văn phòng Tỉnh ủy thực hiện đảm bảo công tác tham mưu tiếp công dân, tiếp doanh nghiệp, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo đi vào nề nếp, chặt chẽ, đúng quy định; đã tổ chức triển khai, quán triệt Quy định số 11-QĐi/TW của Bộ Chính trị; phối hợp chặt chẽ với Ban Nội chính Tỉnh ủy trong việc tham mưu giúp đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tổ chức tiếp công dân để kịp thời nắm bắt những tâm tư, nguyện vọng của cán bộ và người dân, qua đó có giải pháp chỉ đạo xử lý dứt điểm vụ việc kịp thời, đảm bảo quyền lợi chính đáng cho người dân, hạn chế đơn thư kéo dài, khiếu nại vượt cấp tạo được niềm tin của cán bộ và nhân dân đối với Đảng và Nhà nước; luôn đề cao tinh thần trách nhiệm, chủ động phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Tiếp công dân tỉnh, các cơ quan có liên quan xử lý kịp thời các vụ việc khiếu kiện đông người tập trung trước Cổng Trụ sở Tỉnh ủy, góp phần đảm bảo ổn định

7- Từ năm 2019-2023, VPTU đã tham mưu, đề xuất Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo: (1) Vụ việc của bà Cao Thị Sang tố cáo Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ; (2) Vụ việc của bà Phạm Thị Chi khiếu nại quy trình, kết quả thi hành án của Chi Cục thi hành án thành phố Biên Hòa; (3) Vụ việc của bà Nguyễn Thị Tuyết Lan tố cáo cán bộ Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; (4) Vụ việc của Bùi Thị Thanh Tuyền, đề nghị thu hồi Quyết định số 4899/QĐ-UBND của UBND tỉnh về thu hồi toàn bộ diện tích 587 m², thuộc thửa đất số 72, tờ bản đồ địa chính số 15 tại phường Bình Đa; (5) Vụ việc của ông Ngô Văn Diễn phản ánh liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất của Công ty cổ phần Mía đường La Ngà; (6) Vụ việc của ông Phạm Xuân Thời phản ánh liên quan đến sai phạm của cán bộ trong quá trình thực thi công vụ trên địa bàn huyện; (7) Vụ việc của ông Thái Xuân Kiên phản ánh liên quan đến thu hồi, giải phóng mặt bằng trên địa bàn huyện,...

8- Đã tham mưu Thường trực Tỉnh ủy làm việc và kết luận chỉ đạo đối với Ban Nội chính Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan trong việc thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh, như: Dự án PNR Estella Vĩnh Cửu; Dự án khu nhà ở Tân Hạnh Riverside; Khu dân cư Giang Điền huyện Trảng Bom; việc thi hành án 12 bản án hành chính tại huyện Trảng Bom; việc quản lý đất công của Xí nghiệp nguyên liệu giấy Đông Nam Bộ,...

tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua.

3.2. Hạn chế, vướng mắc

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn tồn tại, hạn chế, đó là: Việc rà soát đơn, thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân có nhiều nội dung liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương chỉ đạo xử lý theo đúng thẩm quyền, nên việc trao đổi thông tin, xin ý kiến và báo cáo bằng văn bản đôi lúc tiến độ thực hiện còn chậm so với thời gian theo yêu cầu; một số vụ việc phức tạp, nội dung đơn không rõ ràng phải mất nhiều thời gian đi thực tế, thu thập tài liệu, nên có lúc, có việc còn gặp khó khăn nhất định, nhất là khai thác hồ sơ liên quan đến cơ quan tố tụng (*hồ sơ điều tra*); một số cán bộ trực tiếp tham mưu tiếp công dân, xử lý đơn thư, khiếu nại tố cáo tại các cấp ủy huyện, thành ủy còn hạn chế (*do cấp ủy huyện không thành lập Ban Nội chính, nên cán bộ, chuyên viên tham mưu của Văn phòng cấp ủy chủ yếu là kiêm nhiệm*)), do đó việc xác minh, tham mưu xử lý làm rõ các nội dung đơn, thư còn hạn chế về nghiệp vụ; cán bộ tham mưu xử lý đơn, thư do thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi vị trí công tác, nên việc theo dõi các vụ việc đôi lúc còn chưa kịp thời, do đó gây khó khăn cho công tác theo dõi, tổng hợp của Văn phòng Tỉnh ủy, dẫn đến việc báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện cho Thường trực Tỉnh ủy có lúc có việc còn chậm.

Kiến nghị: Để khắc phục hạn chế trên, Văn phòng Tỉnh ủy kiến nghị Thường trực Tỉnh ủy giao Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy định kỳ hàng năm tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ chuyên ngành công tác nội chính, cập nhật thông tin chỉ đạo mới để giúp cho cán bộ, nhất là cán bộ cấp cơ sở được nâng cao kiến thức về kỹ thuật nghiệp vụ, kỹ năng xử lý tình huống khi dân đến khiếu nại đông người, phức tạp tại trụ sở nơi làm việc và thực hiện tốt hơn công tác tiếp công dân và xử lý đơn, thư trong thời gian tới đạt hiệu quả, chất lượng tốt hơn.

II- PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

- Tiếp tục thực hiện tốt Quy định số 11-QĐi/TW của Bộ Chính trị về trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những kiến nghị phản ánh của dân; Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và

giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy chế số 02-QC/TU ngày 01/10/2019 về tiếp công dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy; Quy định số 28-QĐi/TU ngày 11/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc phối hợp giữa Ban Nội chính Tỉnh ủy với Văn phòng Tỉnh ủy, các cơ quan trong xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị gửi đến Tỉnh ủy; Kế hoạch tiếp công dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy năm 2022.

- Tăng cường công tác nắm thông tin, chủ động phối hợp chặt chẽ với Ban Tiếp công dân tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, các đơn vị có liên quan để tuyên truyền, giải thích và có biện pháp xử lý kịp thời, hiệu quả đối với các trường hợp công dân tụ tập đông người khiếu kiện trước cổng trụ sở Tỉnh ủy nhằm đảm bảo an ninh trật tự và nâng cao nhận thức của người dân trong việc chấp hành pháp luật.

- Tham mưu, đề xuất cho Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo xử lý đơn thư, nhất là những vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài, phức tạp nhằm hạn chế tình trạng khiếu kiện vượt cấp. Đôn đốc các đơn vị báo cáo kết quả xử lý đơn, thư theo chỉ đạo của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy đối với từng vụ việc cụ thể.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW của Bộ Chính trị về trách nhiệm người đứng đầu trong công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân, Văn phòng Tỉnh ủy kính báo cáo Thường trực Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- TTTU,
- Ban Nội chính Tỉnh ủy,
- CP.VPTU - L, T5, C3,
- Lưu VPTU.

**K/T CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

□

Nguyễn Xuân Cường